

Kiểm soát tăng dân số cơ học tại TP. Hồ Chí Minh

TS. NGUYỄN THUẦN

Làn sóng nhập cư vào TP.HCM trong những năm vừa qua không phải là một hiện tượng đột biến, bất thường mà là một quá trình hợp quy luật, mang tính tất yếu, diễn ra với bất kỳ quốc gia nào trên thế giới trong quá trình đô thị hóa và quá trình phát triển đất nước. Theo chúng tôi trong những năm tới, trong quá trình phát triển chắc chắn rằng tỷ lệ dân số thành thị tăng lên và tăng lên nhanh chóng, trong đó có việc dân số tập trung vào các vùng đô thị đặc biệt là các đô thị lớn, hình thành các đô thị mới, thành thị hóa nông thôn...

Theo dự báo của Viện kinh tế TP.HCM, dân số TP.HCM vẫn tiếp tục gia tăng với tốc độ cao, đến năm 2010 dân số TP.HCM khoảng 7.230 ngàn người, tốc độ tăng dân số bình quân thời kỳ 2001-2005 là 2,77%, thời kỳ 2006-2010 là 2,71%. Trong đó, chủ yếu là tăng dân số cơ học, tốc độ tăng dân số cơ học rất cao là 1,68% thời kỳ 2001 - 2005, là 1,77% thời kỳ 2006-2010 (tương ứng tốc độ tăng dân số tự nhiên chỉ là 1,09% và 0,94%).

Bảng 1: Dự báo tỷ lệ tăng tự nhiên, tăng cơ học dân số tại TP.HCM thời kỳ 2005 - 2010 (Phương án 2)

	Thời kỳ	
	2001 - 2005	2005 - 2010
Tỷ lệ sinh thô (%)	1,54	1,41
Tỷ lệ chết thô (%)	0,45	0,47
Tỷ lệ tăng tự nhiên (%)	1,09	0,94
Tỷ lệ tăng cơ học (%)	1,68	1,77
Tỷ lệ tăng chung (%)	2,77	2,71

(Nguồn: Viện kinh tế TP.HCM - Quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội TP.HCM đến năm 2010)

Theo chúng tôi, tình trạng “ứ ngập đô thị” - tình trạng gia tăng dân số đô thị vượt quá khả năng đáp ứng về hạ tầng kỹ thuật và xã hội tại TP.HCM hiện nay là một biểu hiện của tình trạng quản lý đô thị kém cỏi; không có chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế đô thị hoặc chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế đô thị chưa phù hợp chứ không phải là hậu quả của quá trình đô thị hóa và không thể có các giải pháp riêng rẽ nào của TP.HCM

mà phải là các giải pháp đồng bộ trong tổng thể các hệ thống giải pháp hình thành và phát triển vùng “kinh tế đô thị phía Nam”. Trên quan điểm đó, chúng tôi nêu lên một số giải pháp sau đây:

1. Giải pháp vùng đô thị

Đô thị TP.HCM là một đô thị cực lớn ở Việt Nam, là một đô thị nằm trong tổng thể vùng kinh tế trọng điểm TP.HCM - Bình Dương - Đồng Nai - Bà Rịa-Vũng Tàu, với tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư nước ngoài và đóng góp ngân sách cao nhất nước mà còn là trung tâm phát triển của cả phía Nam Việt Nam, “mặt tiền” của cả miền Tây Nam bộ. Việc kiểm soát có hiệu quả vấn đề tăng dân số cơ học tại TP.HCM không thể tách rời với quá trình đô thị hóa ở Việt Nam và quá trình phát triển vùng kinh tế đô thị ở phía Nam.

Theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng Đông Nam Bộ nói riêng và của cả Nam Bộ nói chung, TP.HCM cùng với Vũng Tàu, Cần Thơ sẽ trở thành một hệ thống “Mặt tiền duyên hải” để toàn địa bàn và khu vực phía Nam phát triển. Trên cơ sở mở rộng, nâng cấp, phát triển mạng lưới giao thông thủy, bộ TP.HCM sẽ đóng vai trò trung tâm trong việc hình thành “cụm đô thị” và các “đô thị ngoại vi” trong vùng kinh tế đô thị phía Nam nhằm tạo thành một phức hợp đô thị công nghiệp-dịch vụ liên hoàn, đầu mối của hệ thống giao thông thủy bộ, hệ thống thông tin-liên lạc, hệ thống điện, đường ống dẫn khí...bao

gồm các đô thị phía bắc đông-bắc: Bình Dương, Biên Hòa, Vũng Tàu; phía tây tây-nam: các đô thị ngoại vi như Tân An, Mỹ Tho...

Cần thiết phải tổ chức không gian đô thị thống nhất trong cả nước theo hướng vừa bảo đảm không hạn chế quá trình đô thị hóa, vừa tránh tình trạng “ứ ngập đô thị” như đã đề cập ở phần trên. Có nghĩa là cần thiết phải quy hoạch đô thị thống nhất, phát triển không gian đô thị theo hướng phát triển “đô thị ngoại vi”, “đô thị vệ tinh” và hình thành “cụm đô thị” xung quanh các đô thị cực lớn như đô thị TP.HCM.

2. Giải pháp nội đô

Hoàn toàn tương tự như các giải pháp liên đô, theo quan điểm của chúng tôi, giải pháp nội đô cũng yêu cầu phát triển đô thị theo hướng “đa tâm”, có nghĩa là hình thành các “đô thị mới” ven “đô thị hạt nhân” là nội thành (cũ) TP.HCM. Tuy nhiên, nếu các giải pháp liên đô có tác dụng thu hút, phong tỏa, ngăn chặn dân di chuyển nông thôn ra thành thị, thành thị nhỏ đến thành thị lớn thì giải pháp nội đô chủ yếu lại là “dẫn dân” từ nội thành (cũ) TP.HCM ra các vùng đô thị mới, “giữ dân” ở các vùng ngoại thành cũ, các khu vực ven đô nhằm giảm áp lực dân số ở khu vực nội thành.

Hình thành các đô thị mới ven đô thị hạt nhân có thể theo 2 hướng đã được phê duyệt về việc điều chỉnh quy hoạch chung thành phố đến năm 2020 theo Quyết định số 13/1998/QĐ-TTg ngày 10.7.1998 của Chính phủ.

- Các đô thị theo hướng đông bắc thành phố với diện tích 8 ngàn ha là các đô thị vượt sông Sài Gòn, trong đó có "đô thị mới Thủ Thiêm" là một phần của trung tâm thành phố trong tương lai. Đô thị mới Thủ Thiêm nối liền với cụm cảng, khu công nghiệp Cát Lái; khu liên hợp thể dục thể thao Rạch Chiếc cấp thành phố và khu vực với 300ha; khu bán đảo Thanh Đa với các chức năng du lịch, văn hóa, cây xanh giải trí với diện tích khoảng 500 ha; khu đại học Thủ Đức bao gồm một hệ thống các trường đại học, các viện nghiên cứu cấp quốc gia và khu vực khoảng 800 ha; khu công nghiệp kỹ thuật cao Thủ Đức khoảng 800 ha; khu lâm viên Thủ Đức với khoảng 1.000 ha bao gồm các khu lâm viên thành phố, Thảo cầm viên, công viên văn hóa dân tộc...

- Các đô thị theo hướng đông nam thành phố với diện tích 5 ngàn ha là các đô thị dọc sông Sài Gòn - Soài Rạp hướng ra biển, với mục tiêu trở thành một trong các đô thị ven biển trong tương lai, trong đó có "đô thị mới Nam Sài Gòn". Đây là đô thị hiện đại mang tính chất sinh thái, với khu nhà ở cao cấp Phú Mỹ Hưng, các trường đại học riêng rẽ trong nước và quốc tế. Khu đô thị này nối liền với khu công nghiệp Hiệp Phước-Nhà Bè quy mô 2.000ha, khu công nghiệp Phú Mỹ 400ha; cảng Bến Nghé-Tân Thuận Đông-Nhà Bè; khu chế xuất Tân Thuận, khu du lịch sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ với 40 ngàn ha.

Ngoài các đô thị chính theo hướng đông bắc nối liền với các đô thị vệ tinh TP.HCM là Biên Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu và các đô thị theo hướng đông nam hình thành chuỗi đô thị ven biển, cũng cần phát triển các đô thị ven đô theo hướng tây nam nối liền với các đô thị Tân An Bến Lức, và tây bắc nối liền với Bình Dương, Trảng Bàng Tây Ninh. Đó là các khu đô thị mới Bắc Bình Chánh, gần với khu công nghiệp Tân Tạo và đô thị mới Tân Phú Hiệp, An Phú Đông Q.12 gần với công viên phần mềm Quang Trung và khu công nghiệp Tân Thới Hiệp.

Trong những năm qua tại TP.HCM giải pháp nội đô chưa được coi trọng. Hầu hết các công trình công cộng, công trình văn hóa, giáo dục,

giao thông, nhà ở mới được xây dựng đều tập trung ở đô thị hạt nhân là khu vực nội thành cũ. Chính vì sự tập trung các khu nhà ở, đường sá, công viên, trường học, bệnh viện, chợ, siêu thị... vào khu vực nội thành-đô thị hạt nhân- một cách quá mức so với các khu vực khác như vậy chẳng những không dân dân, mà còn thu hút dân đổ vào nội thành làm việc sinh sống đã làm cho tình trạng "ứ ngập đô thị" ở khu vực nội thành càng thêm trầm trọng.

3. Giải pháp về kinh tế - kỹ thuật

(1) Có chế độ khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội; mở nhà máy, văn phòng, siêu thị ở các khu công nghiệp tập trung, các vùng ngoại thành nhằm kéo dân cư ra các vùng ngoại thành.

Thành phố cần xây dựng các chính sách và quy chế cụ thể và nghiêm ngặt về việc khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội; Khuyến khích các doanh nghiệp mở nhà máy, văn phòng, siêu thị ở các khu công nghiệp tập trung, các vùng ngoại thành; Cũng như việc hạn chế tối đa các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy trong khu dân cư, đặc biệt là các doanh nghiệp có khả năng gây ô nhiễm; Không cho phép đơn vị doanh nghiệp mở cửa hàng, siêu thị, văn phòng kinh doanh ở những nơi có khả năng gây ra tình trạng kẹt xe, ở khu vực không đúng quy hoạch ngành nghề kinh doanh...

(2) Phát triển hệ thống giao thông và phương tiện đi lại công cộng thuận tiện nối liền giữa các khu vực dân cư với các khu công nghiệp, văn hóa, hành chánh... nhằm khuyến khích dân cư mở rộng địa bàn cư trú ra các khu vực ngoại thành và các tỉnh lân cận nhằm làm giảm áp lực dân số.

Giải pháp được đề nghị ở đây đơn giản là phải phát triển hệ thống giao thông công cộng thuận tiện và rẻ tiền, không chỉ là góp phần chống ùn tắc giao thông trên đường phố mà còn có tác dụng góp phần dẫn dân ra các khu vực ngoại thành, các khu vực xa trung tâm, xa nơi làm việc, tránh tình trạng tập trung quá cao ở khu vực nội thành.

(3) Cần phải huy động tích cực và mở rộng đối tượng đóng góp "nghĩa vụ lao động công ích" nhằm sử dụng vào mục đích phát triển đô thị đối với tất cả mọi người dân đang làm việc và sinh sống tại thành phố không kể họ là người dân tại chỗ hay người nhập cư dài hạn hay ngắn hạn.

Hiện nay số lượng người thực tế thường trú, tạm trú tại TP.HCM để làm việc, sinh sống tại TP.HCM là rất cao và có xu hướng ngày càng gia tăng. Cần thiết phải huy động sự đóng góp của họ đối với sự phát triển cơ sở hạ tầng TP.HCM như bất kỳ một người dân thành phố nào.

4. Giải pháp về quản lý - hành chính

Như đã đề cập ở phần trên, theo quan điểm của chúng tôi, tình trạng "ứ ngập đô thị", sự quá tải về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội trong việc đáp ứng nhu cầu của dân cư trong quá trình đô thị hóa mà một biểu hiện của nó là tăng dân số cơ học tại các thành phố lớn đang trở nên phổ biến ở Việt Nam, không phải một hậu quả tất yếu của quá trình đô thị hóa mà đó chính là hậu quả của tình trạng không có một chiến lược quy hoạch phát triển đô thị ổn định, nhìn xa trông rộng cũng như tình trạng quản lý đô thị kém cỏi ở Việt Nam nói chung và ở TP.HCM nói riêng.

(1) TP.HCM cần thiết phải có một quy hoạch phát triển đô thị một cách ổn định, lâu dài, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, của vùng và của cả nước, có nghĩa là quy hoạch phát triển đô thị phải bảo đảm tính phù hợp, tính hệ thống, tính đồng bộ, tính bền vững, tính dân tộc, tính hiện đại, tính kỷ cương.

(2) Tăng cường công tác tổ chức quản lý đối với người nhập cư.

Các cơ quan chức năng của thành phố cần có sự phối hợp với nhau và phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng lao động để tổ chức quản lý, và giúp những người nhập cư đến thành phố hội nhập nhanh chóng với cuộc sống mới, có đầy đủ các nghĩa vụ và quyền lợi ngang bằng với người dân tại chỗ, những người đã sinh sống làm việc lâu năm tại TP.HCM ■